

Bản án số: 74/2023/HS-PT
Ngày 11 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Tài và ông Lê T1nh Hoàng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang T1m gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 136/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2023/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXPT-HS ngày 08/5/2023.

Bị cáo kháng cáo: **Phạm Trung T1**, sinh ngày 29/10/1995; nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: 642, ấp An Ninh, xã Hội A, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn O và bà Lê Ngọc T; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giam ngày 29/11/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông T1nh S, sinh năm 1958; địa chỉ: ấp Thị 2, xã Hội A, huyện C, tỉnh An Giang (Đã chết).

Đại diện bị hại: Bà Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1960; địa chỉ: ấp Thị 2, xã Hội A, huyện C, tỉnh An Giang (là vợ bị hại) - có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phạm Văn O, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp An Ninh, xã Hội A, huyện C, tỉnh An Giang - có mặt.;

+ Ông Nguyễn Nhật T2, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp Bình P, xã Bình Phước X, huyện C, tỉnh An Giang - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/8/2022, sau khi uống bia, Phạm Trung T1 điều khiển xe mô tô biển số 67M4-6988 chạy hướng từ xã Mỹ A đến xã Hội A, huyện C. Khi đến khu vực ấp Thị 2, xã Hội A, T1 lấn sang phần đường bên trái đụng xe mô tô biển số 60N7-3533 do Ông T1nh S điều khiển chạy hướng ngược lại, làm ông S và T1 té ngã xuống đường, bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang. Đến ngày 24/8/2022, ông S tử vong.

Biên bản dựng lại hiện T2 vụ tai nạn giao T1 ngày 23/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C, ghi nhận:

Hiện T2 nơi xảy ra tai nạn giao T1 là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, bề rộng mặt đường là 8m, có tim đường chính giữa, hai bên đường dân cư đông đúc.

Điểm mốc để xác định hiện T2 là trụ điện số 475TH/285 và mép đường bên trái theo hướng xã Hội A đi xã Mỹ A là mép chuẩn. Hiện T2 được khám nghiệm theo hướng xã Hội A đi xã Mỹ A.

- Số (1): Xe mô tô biển số 67M4-6988 ngã nằm trên đường nhựa đầu xe hướng qua mép đường bên trái, đuôi xe hướng qua mép đường bên phải, mặt yên xe hướng xã Hội A, trục bánh trước cách mép đường bên trái là 2,7m và cách trụ điện số 475TH/285 là 16,8m, trục bánh sau cách mép đường bên trái là 3,9m, cách đầu vết cày là 0,5m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60N7-3533 là 11,2m.

- Số (2): Vết cày dài 8,1m, đầu vết cày cách mép đường bên trái 3,4m, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 67M4-6988 là 0,5m, đuôi vết cày cách mép đường bên trái là 4,6m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60N7-3533 là 2,3m.

- Số (3): Xe mô tô biển số 60N7-3533 ngã nằm trên đường nhựa, đầu xe hướng mép đường bên trái, đuôi xe hướng mép đường bên phải, mặt yên xe hướng xã Mỹ A, trục trước cách mép đường bên trái 5,1m và cách trục sau xe mô tô biển số 67M4-6988 là 11,2m, trục sau cách mép đường bên trái là 6,2m và cách đuôi vết cày là 2,3m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 269/22/TT ngày 24/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận:

Tử thi: Ông T1nh S - Sinh năm 1958, nơi cư trú: Ấp Thị 2, xã Hội A, huyện C, tỉnh An Giang.

1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương, sây sát và bầm máu rải rác nhiều nơi trên cơ thể.
- Bầm tụ máu dưới da đỉnh trái - thái dương trái - chẩm trái tương ứng với sây sát và bầm máu bên ngoài.
- Nứt sọ phức tạp trán trái - đỉnh trái.
- Máu tụ dưới màng cứng bán cầu não phải.

- Xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu.

- Đập phù não.

2) Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng: máu tụ dưới màng cứng, đập phù não.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Phạm Trung T1 tại hồ sơ bệnh án ngày 21/8/2022 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang: Nồng độ cồn trong máu 0,91g/l = 91mg/100ml máu.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Ông T1nh S tại hồ sơ bệnh án ngày 21/8/2022 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang: Nồng độ cồn trong máu 0,04g/l = 40mg/100ml máu.

Kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐG.TTHS ngày 15/12/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C.

- Đối với xe mô tô biển số 67M4-6988: Giá T1y mới vành bánh trước, lớp vỏ xăm xe (ruột), hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên trái, ốp nhựa trên đồng hồ báo vận tốc, ốp tay cầm bên trái, yếm chắn gió bên trái, cần số, T1nh cản sau bên trái; Giá sửa chữa đầu khung chắn bùm trước bên phải, yếm chắn gió bên phải, ốp lốc máy bên trái, gát chân trước bên trái, ốp hông sau bên phải, bao gồm chi phí công thợ, trị giá tài sản 3.250.000 đồng.

- Đối với xe mô tô biển số 60N7-3533: Giá T1y mới khung chắn bùm trước, gương chiếu hậu bên trái, hệ thống đồng hồ báo vận tốc, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên trái, T1nh thắng sắt trước bên phải, ốp sườn trước bên trái, cần số, ốp lốc nồi bên trái, bao gồm chi phí công thợ, trị giá tài sản 1.040.000 đồng

Tổng trị giá tài sản 4.290.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSCM ngày 14 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo *Phạm Trung T1* về tội “Vi phạm quy định về T1m gia giao T1 đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phạm Trung T1 phạm tội “Vi phạm quy định về T1m gia giao T1 đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung T1 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 29/11/2022 (ngày hai mươi chín tháng mười một năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).

2. Về dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Trung T1 có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại (do bà Nguyễn Thị Thúy P là người đại diện nhận) số tiền gồm các khoản: tiền công người nuôi bệnh là 1.600.000đồng; tiền mua cát đá, xi măng 25.000.000đồng; chi

phí công thợ xây 15.000.000đồng; tiền hòm, đồ tắm liệm và đạo tì là 50.000.000đồng; bàn ghế rạp 5.000.000đồng; tổn thất tinh thần 149.000.000đồng. Tổng cộng là 245.600.000đồng được trừ vào số tiền bà P đã nhận trước 230.000.000đồng còn lại phải bồi thường là 15.600.000đồng (Bằng chữ: Mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Ngày 12/5/2023, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm cũng trong giai đoạn sơ thẩm, bị cáo Phạm Trung T1 khai: Vào sáng 21-8-2022, sau khi thi đậu Giấy phép lái xe hạng C, bị cáo T1 và một số người bạn tổ chức nhậu tại xã Long Kiến, huyện C. Đến khoảng hơn 14g cùng ngày thì nghỉ. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67M4-6988 chạy hướng từ xã Mỹ A về nhà ở xã Hội A, huyện C. Khi đến khu vực ấp Thị 2, xã Hội A, bị cáo chạy lấn sang phần đường bên trái đụng xe mô tô biển số 60N7-3533 do Ông T1nh S đang chạy hướng ngược lại, gây tai nạn như nội dung vụ án đã nêu. Sau khi tai nạn bị cáo đã tác động gia đình bồi thường tổng số tiền 230.000.000 đồng. Bị cáo biết lỗi, bản án sơ thẩm xử không oan nhưng bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Ngày 21/8/2022, Phạm Trung T1 trong tình trạng có sử dụng bia điều khiển xe mô tô biển số 67M4-6988 thiếu chú ý quan sát lấn sang lề trái, đụng xe mô tô biển số 60N7-3533 do Ông T1nh S điều khiển chạy hướng ngược lại dẫn đến S tử vong. Hành vi của bị cáo T1 đã đủ dấu hiệu định tội "*Vi phạm quy định về T1m gia giao T1 đường bộ*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Toà án nhân dân huyện C kết án bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá, áp dụng đầy đủ, đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, quyết định xử phạt bị cáo Phạm Trung T1 03 năm tù. Đây là mức hình phạt tương xứng với tính chất, hậu quả và hành vi phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xuất trình biên lai nộp số tiền bồi thường còn lại cho đại diện bị hại theo án sơ thẩm là 15.600.000 đồng. Xem xét toàn diện vụ án nhận thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có ông bà ngoại là ông Lê Văn On, bà Lê Thị Ươm là người có công trong kháng chiến chống Mỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; sau khi gây tai nạn bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại với tổng số tiền là 246.500.000đồng; được đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện bị hại T1m dự và tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị có xem xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015:Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt *Phạm Trung T1 từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về T1m gia giao T1 đường bộ”* (giảm cho bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo làm đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai nhân chứng, Biên bản dựng lại hiện T2, khám nghiệm phương tiện của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện C lập ngày 23-8-2022; Biên bản giám định pháp y cùng các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Có đầy đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/8/2022, Phạm Trung T1 điều khiển xe mô tô biển số 67M4-6988 chạy không đúng phần đường (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao T1 đường bộ) trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia (91mg/100ml khí thở) (đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao T1 đường bộ và khoản Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu bia), gây tai nạn, hậu quả làm Ông T1nh S bị chết do chấn thương sọ não nặng, máu tụ dưới màng cứng, dập phù não. Do đó Tòa án nhân dân huyện C xét xử bị cáo Phạm Văn T1 phạm tội “*Vi phạm quy định về T1m gia giao T1 đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Thấy tai nạn giao T1 đang là một vấn nạn của xã hội, bởi nó gây nhiều hậu quả xấu như thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân và Nhà nước, tai nạn giao T1 còn là nỗi kinh hoàng cho những người T1m gia giao T1. Điều này đòi hỏi mọi người khi T1m gia giao T1 phải tuyệt đối chấp hành các quy định của Luật Giao T1 Đường bộ. Bị cáo là người đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, đồng thời còn thi đạt giấy phép lái xe ô tô hạng C nên biết rõ hành vi điều khiển xe sau khi uống rượu của mình là phạm pháp, thế nhưng chỉ vì xem thường pháp luật, quá tự tin vào khả năng của mình trong việc điều khiển xe mô tô sau khi đã sử dụng rượu bia nên đã không làm chủ được tay lái dẫn đến điều khiển xe mô tô không đúng phần đường, gây ra hậu quả như nêu trên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong lĩnh vực giao T1 đường bộ. Hậu quả từ hành vi của bị cáo gây ra không gì có thể bù đắp được cho phía gia đình nạn nhân. Với tính chất, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như trước yêu cầu ngăn chặn tình hình tai nạn giao T1 đang có chiều hướng gia

tăng, nhất là tình trạng sử dụng rượu bia khi T1m gia giao T1 xảy ra nhiều như hiện nay, thì hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt một mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có ông bà ngoại là người có công với Tổ quốc được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bị cáo bồi thường gần đủ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 230.000.000 đồng đề xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 03 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về T1m gia giao T1 đường bộ*” là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy trong vụ tai nạn này người bị hại cũng không tuân thủ về pháp luật giao T1 đường bộ đó là có sử dụng rượu bia (Nồng độ cồn trong máu 0,04g/l = 40mg/100ml máu), phần nào đã hạn chế về khả năng xử lý tình huống giao T1, gián tiếp dẫn đến hậu quả; đại diện bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Điều này cho thấy mức án 03 năm tù là có phần nghiêm khắc; sau khi bản án sơ thẩm tuyên buộc bị cáo bồi thường thêm thiệt hại thì bị cáo đã tác động gia đình nộp hết số tiền bồi thường 15.600.000đồng còn lại đã thể hiện bị cáo đã thực sự hối hận và quyết tâm sửa chữa lỗi lầm. Do đó việc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ, nên cần chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[4] Về dân sự:

Bản án sơ thẩm buộc bị cáo Phạm Trung T1 có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại (do bà Nguyễn Thị Thúy P là người đại diện nhận) số tiền tổng cộng là 245.600.000đồng được trừ vào số tiền bà P đã nhận trước 230.000.000đồng còn lại phải bồi thường thêm là 15.600.000đồng (Mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng). Giai đoạn xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo đã nộp đủ theo Biên lai thu số 0000079 ngày 26/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Số tiền này sẽ trả lại cho đại diện bị hại.

[5] Án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trung T1.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Phạm Trung T1 phạm tội “Vi phạm quy định về T1m gia giao T1 đường bộ”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung T1 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 29/11/2022 (ngày hai mươi chín tháng mười một năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Thúy P là người đại diện bị hại được nhận số tiền 15.600.000đồng (Mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng) do gia đình bị cáo Phạm Trung T1 nộp bồi thường theo Biên lai thu số 0000079 ngày 26/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND huyện C (01);
- TAND huyện C (2);
- Công an huyện C (1);
- Cục T1DS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục T1DS huyện C (1);
- Bị cáo (1); đại diện bị hại (01);
- Đương sự;
- Phòng KTNV và T1 (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Linh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Số: 06/2023/TB-TA
2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

An Giang, ngày 05 tháng 7 năm

**T1 BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Bản án hình sự phúc thẩm số 53/2023/HS-PT, ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang có lỗi trong quá trình đánh máy, in ấn nên cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 33, 34 và 35 từ trên xuống trang số 06 của Bản án đã ghi: “Trong thời gian thử thách, tại địa phương nếu bị cáo Trần Văn T1 cố ý vi phạm nghĩa vụ công dân 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định chuyển án treo thành tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành.”.

Nay được sửa chữa như sau: “Trong thời gian thử thách, tại địa phương nếu bị cáo Trần Văn T1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.”.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục T1.DS tỉnh An Giang;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;
- Tòa Hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

Hoàng Ngọc Linh

;